TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số **129**/2021/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ các Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 136/2021/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021, về việc: "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Đỗ Xuân H, sinh năm 1960; trú tại: Tổ 78, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Vũ Thị P, sinh năm 1960; trú tại: Tổ 78, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P đều trình bày chung sống với nhau từ năm 1985, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống anh, chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay anh, chị đều xác nhận tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của anh, chị phù hợp với quy định của pháp luật, cần ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P đều trình bày có 02 con chung: Đỗ Mạnh H, sinh năm 1985 và Đỗ Thị Quỳnh H, sinh năm 1993. Các con chung đều đã thành niên nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, cần ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P thống nhất tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết, cần ghi nhận.

[4] Về khoản nợ chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P đều trình bày không có khoản nợ chung nào, cần ghi nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P đều đề nghị được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu giải quyết việc dân sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có người tham gia tố tụng nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu giải quyết việc dân sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P.

-Về con chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P có 02 con chung: Đỗ Mạnh H, sinh năm 1985 và Đỗ Thị Quỳnh H, sinh năm 1993. Các con chung đều đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết,

- Về khoản nợ chung: Không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Xuân H và chị Vũ Thị P được miễn nộp toàn bộ tiền tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
-Viện kiểm sát nhân dân TP. H;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. H;
- UBND phường G;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hồng